

Số: 65/NQ-HĐND

Long Hồ, ngày 19 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành quy định về phân cấp quản lý đầu tư và đấu thầu dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân huyện về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019;

Sau khi xem xét Tờ trình số 237/TTr-UBND, ngày 12/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện và Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 như sau:

1. Bổ sung vốn năm 2019: 26.769.106.566 đồng, trong đó gồm:

- Nguồn vốn Đài phát thanh và THVL tài trợ: 7.769.106.566 đồng

- Nguồn vốn UBND thành phố Hồ Chí Minh tài trợ: 19.000.000.000 đồng

(Kèm theo Phụ lục 1 Danh mục công trình XD CB bổ sung năm 2019)

2. Điều chỉnh trong tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của Hội đồng nhân dân huyện là 140.548.117.698 đồng, trong đó:

- Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung: **22.480.000.000** đồng.
- + Nguồn vốn cân đối ngân sách: 12.880.000.000 đồng.
- + Nguồn vốn tiền sử dụng đất năm 2019: 9.600.000.000 đồng.
- Nguồn vốn ngân sách huyện (vốn bần đò An Bình): **751.431.000** đồng.
- Nguồn vốn Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long tài trợ: **7.688.265.082** đồng.
- Nguồn vốn vượt thu tiền sử dụng đất 2018 chuyển nguồn sang 2019 thực hiện: **21.147.971.216** đồng.
- Nguồn vốn kết dư ngân sách: **174.980.000** đồng.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh và Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: **88.305.470.400** đồng.

(Kèm theo Phụ lục 2 Danh mục công trình và vốn đầu xây dựng cơ bản điều chỉnh năm 2019).

3. Tổng hợp nguồn vốn xây dựng cơ bản năm 2019 sau khi bổ sung, điều chỉnh là: 167.317.224.264 đồng.

- Vốn giao trong năm: 140.548.117.698 đồng (theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND).
- Vốn bổ sung: 26.769.106.566 đồng.

Điều 2. Giao UBND huyện quản lý, điều hành, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND xã, thị trấn cùng các chủ đầu tư tổ chức thực hiện Nghị quyết. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc tổ chức thực hiện các công trình xây dựng cơ bản, đồng thời phát huy tốt việc giám sát của nhân dân về tình hình sử dụng vốn đầu tư, chất lượng công trình, thực hiện tốt công tác giải ngân và quyết toán công trình theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện cùng các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Long Hồ khóa XI kỳ họp lần thứ mười thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2019 và niêm yết công khai theo luật định./.

Nơi nhận

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- TT.HU, HĐND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT và các PCTUBND huyện;
- Ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu VT.



Hồ Văn Minh

DANH MỤC CÔNG TRÌNH VÀ VỐN XDCB BỔ SUNG NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Long Hồ)

ĐVT: đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn bổ sung năm 2019	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG CỘNG				26.769.106.566	
I	NGUỒN VỐN ĐÀI PHÁT THANH VÀ TH VĨNH LONG TÀI TRỢ				7.769.106.566	Giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo kế hoạch vốn theo tiến độ tài trợ của Đài Phát thanh và truyền hình Vĩnh Long
1	Trường THCS Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.767.258	Bồi hoàn, giải phóng mặt bằng	14.545.000	
2	Đường Tân An (trạm y tế) - Tân Thới (cầu Cà Dăm), xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.752.604	Chiều dài tuyến thiết kế: 1.599,18m. : Bề rộng nền đường: 6,5m, Bề rộng mặt đường: 3,5m	7.754.561.566	
II	NGUỒN VỐN UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TÀI TRỢ				19.000.000.000	
1	Đường liên xã Quốc lộ 53 - Long Phước (Đường vào khu mộ đồng chí Nguyễn Thị Nhỏ).	Long Phước - thị trấn Long Hồ	7.727.055	chiều dài tuyến: 5.298,45 m. Mặt nền đường rộng: 6,5 m. Mặt đường láng nhựa 3,5-6,5m. Tải trọng 5T	19.000.000.000	

DANH MỤC CÔNG TRÌNH VÀ VỐN XDCB ĐIỀU CHỈNH NĂM 2019
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Long Hồ)

ĐVT: đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
	TỔNG CỘNG				140.548.117.698	140.548.117.698	0	
A	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN				52.242.647.298	52.242.647.298	0	
I	NGUỒN VỐN XDCB TẬP TRUNG				22.480.000.000	22.480.000.000	0	
<i>I.1</i>	<i>Nguồn vốn cân đối ngân sách</i>				<i>12.880.000.000</i>	<i>12.880.000.000</i>	<i>0</i>	
<i>a</i>	<i>Công trình giáo dục</i>				<i>3.571.000.000</i>	<i>3.671.000.000</i>	<i>100.000.000</i>	
<i>a.1</i>	<i>Công trình chuyển tiếp</i>				<i>1.600.000.000</i>	<i>1.600.000.000</i>	<i>0</i>	
1	Trường mẫu giáo Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.567.627	xây dựng mới khối 6P, khối HCQT và phục vụ học tập, các hạng mục phụ trợ và TB	1.600.000.000	1.600.000.000	0	
<i>a.2</i>	<i>Công trình chuẩn bị đầu tư</i>				<i>1.350.000.000</i>	<i>1.450.000.000</i>	<i>100.000.000</i>	
1	Trường THCS Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.767.258	xây dựng đạt chuẩn quốc gia	1.350.000.000	1.450.000.000	100.000.000	
<i>a.3</i>	<i>Công trình khởi công mới</i>				<i>600.000.000</i>	<i>600.000.000</i>	<i>0</i>	
1	Trường tiểu học Hòa Ninh A	Tân Hạnh	7.608.446	Xây dựng các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật, cải tạo khối hiện trạng và TB	600.000.000	600.000.000	0	
<i>a.4</i>	<i>Thanh toán KL hoàn thành</i>				<i>21.000.000</i>	<i>21.000.000</i>	<i>0</i>	
1	Trường mẫu giáo Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.724.906	Bồi hoàn, GPMB	21.000.000	21.000.000	0	
<i>b</i>	<i>Công trình văn hóa - XH</i>				<i>3.900.000.000</i>	<i>2.205.824.000</i>	<i>-1.694.176.000</i>	
<i>b.1</i>	<i>Công trình chuyển tiếp</i>				<i>3.400.000.000</i>	<i>1.705.824.000</i>	<i>-1.694.176.000</i>	
1	Trung tâm văn hóa - thể thao xã Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.445	xây dựng mới	3.100.000.000	1.539.958.000	-1.560.042.000	
2	Nhà văn hóa thể thao cụm ấp Hòa Thuận - Hòa Lợi - Hòa Phú - Hòa Quý xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.450	xây dựng mới	300.000.000	165.866.000	-134.134.000	
<i>b.2</i>	<i>Công trình chuẩn bị đầu tư</i>				<i>500.000.000</i>	<i>500.000.000</i>	<i>0</i>	
1	Nhà văn hóa thể thao cụm ấp Tân Thạnh - Tân Hòa - Tân Nhơn xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.766.796	xây dựng mới	500.000.000	500.000.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
<i>c</i>	Công trình giao thông				2.663.000.000	2.253.189.000	-409.811.000	
<i>c.1</i>	Công trình chuyển tiếp				2.460.000.000	2.055.050.000	-404.950.000	
1	Đường từ Long Hòa - Long Bình xã Lộc Hòa	Lộc Hòa	7.608.439	xây dựng mới chiều dài đường 2.933,5m. Nền 5m. Mặt 3,5m	960.000.000	555.050.000	-404.950.000	
2	Cầu Vàm Kinh, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.435	xây dựng mới. Chiều dài 90,675m, rộng 6m. Tải trọng 8T	1.500.000.000	1.500.000.000	0	
<i>c.2</i>	Công trình chuyển tiếp				203.000.000	198.139.000	-4.861.000	
1	Trung tâm văn hóa, thể thao xã Lộc Hòa	Lộc Hòa	7.737.236	San lấp mặt bằng và HTTN	203.000.000	198.139.000	-4.861.000	
<i>d</i>	Công trình quản lý nhà nước				0	500.000.000	500.000.000	
1	Trụ sở làm việc UBND xã Tân Hạnh	Tân Hạnh		xây dựng mới		500.000.000	500.000.000	
<i>e</i>	Khen thưởng công trình giao thông cho các xã đạt giải I, II, III				1.100.000.000	1.100.000.000	0	
<i>f</i>	Kinh phí tất toán công trình giao thông Tài chính - Kế hoạch thông báo				1.646.000.000	3.149.987.000	1.503.987.000	
<i>1.2</i>	Nguồn vốn tiền sử dụng đất năm 2019				9.600.000.000	9.600.000.000	0	
<i>a</i>	Công trình chuẩn bị đầu tư				2.500.000.000	2.500.000.000	0	
1	Đường từ ấp Tân Nhơn - Tân Thạnh, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.792.240	xây dựng mới chiều dài đường 3.768m. Nền 6,5m. Mặt 3,5m	1.000.000.000	1.000.000.000	0	
2	Đường từ ấp Tân Thuận - Tân Thạnh, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.792.241	xây dựng mới chiều dài đường 3.760m. Nền 6,5m. Mặt 3,5m	1.000.000.000	1.000.000.000	0	
3	Cầu Mương Khai 2, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.792.239	xây dựng mới chiều dài cầu 30m. Rộng 4,4m, đường dẫn vào cầu 67m. Đường dân sinh 40m	500.000.000	500.000.000	0	
<i>b</i>	Công trình khởi công mới				2.600.000.000	3.540.000.000	940.000.000	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
1	Đường từ Xẻo Cát - cầu Tân Tạo, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.441	xây dựng mới chiều dài đường 2.894,6m. Nền 6,5m. Mặt 3,5m	1.900.000.000	1.900.000.000	0	
2	Đường liên ấp từ cầu Tinh Đoàn đến cầu Út Tu, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ	Phước Hậu	7.686.453	xây dựng mới chiều dài đường chính 1575,158m và 02 cầu dài 54,952m (27,476m/cầu). Nền 5m. Mặt 3,5m	200.000.000	200.000.000	0	
3	Tuyến đường từ đập Ba Nhân đến giáp QL 53, Khóm 2, thị trấn Long Hồ	Thị trấn Long Hồ	7.680.185	Dài: 602m; bề rộng nền đường 6,5m; rộng mặt nhựa 3,5m, lề đường 1,5m x 2 = 3m; tải trọng 5T	500.000.000	1.440.000.000	940.000.000	
<i>c</i>	<i>Công trình chuyển tiếp</i>				2.548.182.000	2.457.621.000	-90.561.000	
1	Đường Hòa Ninh - Đồng Phú, xã Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.438	Dài 3.291,7m, nền đường rộng 6,5m, mặt đường rộng 3,5m. Tải trọng 5 tấn.	647.182.000	647.182.000	0	
2	Cầu Bảy Thuận, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.500	xây dựng mới, Chiều dài 24m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	224.000.000	214.271.000	-9.729.000	
3	Cầu Voi Đôn, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.577.143	xây dựng mới. Chiều dài 21m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	693.000.000	693.000.000	0	
4	Cầu Đen, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.503	xây dựng mới. Chiều dài 28m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	30.000.000	38.055.000	8.055.000	
5	Cầu Rạch Đồi, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.502	xây dựng mới. Chiều dài 24m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	131.000.000	42.113.000	-88.887.000	
6	Cầu Vàm Kinh, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.435	xây dựng mới. Chiều dài 90,675m, rộng 6m. Tải trọng 8T	320.000.000	320.000.000	0	
7	Cầu Bún Bò, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.440	xây dựng mới. Chiều dài 46,52m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	159.000.000	159.000.000	0	
8	Cầu Bà Bóng, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.434	xây dựng mới. Chiều dài 32,5m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	344.000.000	344.000.000	0	
<i>d</i>	<i>Công trình đối ứng với Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long</i>				755.000.000	905.000.000	150.000.000	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
1	Đường Tân An (trạm y tế) - Tân Thới (cầu Cà Dăm), xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	TTLH	7.752.604	Chiều dài tuyến thiết kế: 1.599,18m. : Bề rộng nền đường: 6,5m, Bề rộng mặt đường: 3,5m	755.000.000	755.000.000	0	
2	Cầu Cà Dăm xã Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.701.473	Xây dựng mới		150.000.000	150.000.000	
e	<i>Kinh phí tất toán công trình giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo</i>				1.196.818.000	197.379.000	-999.439.000	
II	NGUỒN VỐN NS HUYỆN (VỐN BÊN ĐỒ AN BÌNH)				751.431.000	751.431.000	0	
	<i>Công trình chuyển tiếp</i>				751.431.000	751.431.000	0	
1	Đường ấp Tân Nhơn, xã Tân Hạnh (đoạn từ cầu Tân Nhơn đến giáp đường đal ấp Tân An)	Tân Hạnh	7.720.191	Xây dựng mới	365.109.000	365.109.000	0	
2	Đường ấp Tân Nhơn, xã Tân Hạnh (đoạn giáp đường đal xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long đến giáp ranh tỉnh Đồng Tháp)	Tân Hạnh	7.720.192	Xây dựng mới	386.322.000	386.322.000	0	
III	NGUỒN VỐN ĐÀI PHÁT THANH & TH VĨNH LONG TÀI TRỢ				7.688.265.082	7.688.265.082	0	Giao phòng Tài chính - KH thông báo kế hoạch vốn theo tiến độ tài trợ của Đài Phát thanh & TH Vĩnh Long
1	Trường tiểu học Tân Hạnh C	Tân Hạnh	7.698.962	Cải tạo, mở rộng	3.633.186.000	3.633.186.000	0	
2	Trường THCS Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.698.961	Cải tạo, mở rộng	1.243.350.000	1.243.350.000	0	
3	Trường THCS Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.767.258	Bồi hoàn, GPMB	460.050.010	460.050.010	0	
4	Cầu Cà Dăm xã Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.701.473	Xây dựng mới	2.351.679.072	2.351.679.072	0	
IV	NGUỒN VỐN NĂM 2018 CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM 2019 THỰC HIỆN				21.147.971.216	21.147.971.216	0	
IV.1	<i>Nguồn vốn NS huyện</i>				7.186.494.000	7.186.494.000	0	
a	<i>Công trình giáo dục</i>				1.354.741.000	982.783.000	-371.958.000	
1	Trường MG Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.567.627	xây dựng mới khối 6P, khối HCQT và phục vụ học tập, các hạng mục phụ trợ và TB	479.155.000	479.155.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
2	Trường tiểu học Hòa Ninh A	Hòa Ninh	7.608.446	Xây dựng các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật, cải tạo khối hiện trạng và TB	358.834.000	358.834.000	0	
3	Trường THCS Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.444	xây dựng mới khối 10P, phòng học bộ môn, khối HCQT, các hạng mục phụ trợ và TB	516.752.000	144.794.000	-371.958.000	
<i>b</i>	<i>Công trình GTNT</i>				<i>252.427.000</i>	<i>252.427.000</i>	<i>0</i>	
1	Đường từ Xéo Cát - cầu Tân Tạo, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.441	xây dựng mới chiều dài đường 2.894,6m. Nền 6,5m. Mặt 3,5m	80.846.000	80.846.000	0	
2	Cầu Bún Bò, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.440	xây dựng mới. Chiều dài 46,52m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	55.941.000	55.941.000	0	
3	Cầu Bà Bống, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.434	xây dựng mới. Chiều dài 32,5m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	98.000.000	98.000.000	0	
4	Đường liên ấp An Thuận - An Thành - Bình Lương, xã An Bình	An Bình	7.690.158	xây dựng mới	17.640.000	17.640.000	0	
<i>c</i>	<i>Công trình VHXH</i>				<i>385.247.000</i>	<i>385.247.000</i>	<i>0</i>	
1	Trung tâm văn hóa thể thao xã Lộc Hòa	Lộc Hòa	7.608.436	xây dựng mới	100.000.000	100.000.000	0	
2	Nhà văn hóa thể thao cụm ấp Phước Bình - An Hiệp - Phước Hiệp xã Lộc Hòa	Lộc Hòa	7.608.437	xây dựng mới	46.038.000	46.038.000	0	
3	Trung tâm văn hóa - thể thao xã Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.445	xây dựng mới	75.923.000	75.923.000	0	
4	Nhà văn hóa thể thao cụm ấp Hòa Thuận - Hòa Lợi - Hòa Phú - Hòa Qui xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.450	xây dựng mới	163.286.000	163.286.000	0	
<i>d</i>	<i>Công trình trụ sở</i>				<i>5.194.079.000</i>	<i>5.194.079.000</i>	<i>0</i>	
1	Trung tâm hành chính huyện Long Hồ (Khối đảng, Khối đoàn thể, Hội đặc thù, công, hàng rào, nhà bảo vệ, Nhà ăn 200 chỗ, Hạ tầng kỹ thuật các công trình phụ trợ, phục vụ (nhà máy phát điện, nhà xe 02 bánh, cột cờ,...)	Thị trấn Long Hồ	7.467.220	Khối đảng, Khối đoàn thể, Hội đặc thù, công, hàng rào, nhà bảo vệ, Nhà ăn 200 chỗ, Hạ tầng kỹ thuật các công trình phụ trợ, phục vụ (nhà máy phát điện, nhà xe 02 bánh, cột cờ,...)	5.194.079.000	0	-5.194.079.000	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
2	Trung tâm hành chính huyện Long Hồ (Khối nhà nước)	Thị trấn Long Hồ	7.467.220	Khối nhà nước và các hạng mục phụ trợ khác,....		5.194.079.000	5.194.079.000	
e	Kinh phí tất toán công trình giao phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo					371.958.000	371.958.000	
IV.2	Khen thưởng trong phong trào xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 xã Phước Hậu				488.674.000	488.674.000	0	
1	Tường chắn chống sạt lở bờ sông Ông Me xã Phước Hậu	Phước Hậu	7.689.944	xây dựng mới	488.674.000	488.674.000	0	
IV.3	Nguồn vốn tiền SDD (chuyển nguồn 2018 sang 2019)				13.472.803.216	13.472.803.216	0	
a	Công trình GTNT				6.818.405.000	6.818.405.000	0	
1	Cầu Rạch Đồi, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.502	xây dựng mới. Chiều dài 24m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	188.574.000	188.574.000	0	
2	Cầu Bàu Thuận, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.500	xây dựng mới. Chiều dài 24m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	110.528.000	110.528.000	0	
3	Cầu Đen, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.503	xây dựng mới. Chiều dài 28m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	341.223.000	341.223.000	0	
4	Cầu Voi Đồn, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.577.143	xây dựng mới. Chiều dài 21m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	253.961.000	253.961.000	0	
5	Đường liên ấp từ cầu Tinh Đoàn đến cầu Út Tu, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ	Phước Hậu	7.686.453	xây dựng mới chiều dài đường chính 1575,158m và 02 cầu dài 54,952m (27,476m/cầu). Nền 5m. Mặt 3,5m	590.183.000	590.183.000	0	
6	Tuyến đường từ đập Ba Nhân đến giáp QL 53, Khóm 2, Thị Trấn Long Hồ.	Thị trấn Long Hồ	7.680.185	Dài: 602m; bề rộng nền đường 6,5m; rộng mặt nhựa 3,5m, lề đường 1,5m x 2 = 3m; tải trọng 5T	2.033.936.000	2.033.936.000	0	
7	Đường Hòa Ninh - Đồng Phú, xã Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.438	Dài 3.291,7m, nền đường rộng 6,5m, mặt đường rộng 3,5m. Tải trọng 5 tấn.	1.212.818.000	1.212.818.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
8	Đường ấp Tân Nhơn, xã Tân Hạnh (đoạn giáp đường dal xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long đến giáp ranh tỉnh Đồng Tháp)	Tân Hạnh	7.720.192	Xây dựng mới	233.894.000	233.894.000	0	
9	Đường đá cấp phối láng nhựa ấp Phú An 2 (đoạn giáp đ. rờng nhựa cầu Bà Chồi đến giáp cầu Bà Chồi Nhỏ)	Bình Hòa Phước	7.720.190	Xây dựng mới	455.564.000	455.564.000	0	
10	Đường liên xóm ấp Phước Trinh B, xã Long Phước (từ cầu Bà Miếu đến cầu Phước Trinh)	Long Phước	7.720.189	Xây dựng mới	468.089.000	468.089.000	0	
11	Đường ấp Sơn Đông - Thanh Sơn - Long Hưng, xã Thanh Đức	Thanh Đức	7.724.147	Xây dựng mới	417.436.000	417.436.000	0	
12	Đường ấp An Hòa xã Phú Đức	Phú Đức	7.613.889	Dài 1.100m	512.199.000	512.199.000	0	
<i>b</i>	<i>Công trình VHXH</i>				<i>361.186.216</i>	<i>361.186.216</i>	<i>0</i>	
1	Trung tâm văn hóa thể thao xã Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.445	xây dựng mới hội trường 200 chỗ, các phòng chức năng, các hạng mục phụ trợ và TB	361.186.216	361.186.216	0	
<i>c</i>	<i>Công trình trụ sở</i>				<i>6.293.212.000</i>	<i>6.293.212.000</i>	<i>0</i>	
1	Trụ sở làm việc UBND xã Tân Hạnh và Trụ sở công an xã Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.724.905	Bồi hoàn, GPMB	26.000.000	26.000.000	0	
2	Trung tâm hành chính huyện Long Hồ (Khối đảng, Khối đoàn thể, Hội đặc thù, công, hàng rào, nhà bảo vệ, Nhà ăn 200 chỗ, Hạ tầng kỹ thuật các công trình phụ trợ, phục vụ (nhà máy phát điện, nhà xe 02 bánh, cột cờ,...)	Thị trấn Long Hồ	7.467.220	Khối đảng, Khối đoàn thể, Hội đặc thù, công, hàng rào, nhà bảo vệ, Nhà ăn 200 chỗ, Hạ tầng kỹ thuật các công trình phụ trợ, phục vụ (nhà máy phát điện, nhà xe 02 bánh, cột cờ,...	6.267.212.000	5.319.872.000	-947.340.000	
3	Trung tâm hành chính huyện Long Hồ (Khối nhà nước)	Thị trấn Long Hồ	7.467.220	Khối nhà nước và các hạng mục phụ trợ khác,....		947.340.000	947.340.000	
V	NGUỒN VỐN KẾT DƯ NGÂN SÁCH				174.980.000	174.980.000	0	
1	Trường mẫu giáo Tân Hạnh	Tân Hạnh	7.724.906	Bồi hoàn, GPMB	27.000.000	27.000.000	0	
2	Đường Hòa Ninh- Đồng Phú, xã Hòa Ninh	Hòa Ninh	7.608.438	Dài 3.291,7m, nền đường rộng 6,5m, mặt đường rộng 3,5m. Tải trọng 5 tấn	147.980.000	147.980.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
B	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH + TW HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU				88.305.470.400	88.305.470.400	0	
B1	NGUỒN VỐN NS TỈNH 2018 CHUYỂN NGUỒN SANG 2019 THỰC HIỆN (XỔ SỐ KIẾN THIẾT)				10.705.470.400	10.705.470.400	0	
I	Vốn thực hiện dự án				10.705.470.400	10.705.470.400	0	
a	<i>Đổi ứng với TW thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới và giảm nghèo bền vững</i>				7.061.408.400	7.061.408.400	0	
1	Đường Hoà Ninh - Đồng Phú, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.438	Dài 3.291,7m, nền đường rộng 6,5m, mặt đường rộng 3,5m. Tải trọng 5 tấn	1.736.668.000	1.736.668.000	0	
2	Trung tâm văn hoá thể thao xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.445	xây dựng mới hội trường 200 chỗ, các phòng chức năng, các hạng mục phụ trợ và TB	568.260.000	568.260.000	0	
3	Nhà văn hoá thể thao ấp Hoà Thuận - Hoà Lợi - Hoà Phú xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.450	xây dựng mới	625.816.000	625.816.000	0	
4	Cầu Bún Bò, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.440	xây dựng mới. Chiều dài 46,52m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	1.193.333.600	1.193.333.600	0	
5	Cầu Bà Bống, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.434	xây dựng mới. Chiều dài 32,5m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	1.100.000.000	1.100.000.000	0	
6	Cầu Voi Đồn, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.577.143	Cầu dài 21m, rộng 4,4m, tải trọng 8 tấn. Đường vào cầu dài 184,07m, nền rộng 6,5m, mặt rộng 3,5m, tải trọng 5 tấn.	547.216.000	547.216.000	0	
7	Cầu Đen, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.503	Cầu dài 28m, rộng 4,4m, tải trọng 8 tấn. Đường vào cầu dài 170,16m, nền rộng 6,5m, mặt rộng 4,0-3,5m, tải trọng 5 tấn.	451.988.000	451.988.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
8	Cầu Bầy Thuận, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.500	Cầu dài 24m, rộng 4,4m, tải trọng 8 tấn. Đường vào cầu dài 181,35m, nền rộng 6,5m, mặt rộng 3,5m, tải trọng 5 tấn.	333.466.000	333.466.000	0	
9	Cầu Rạch Đồi, xã Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.563.502	Cầu dài 24m, rộng 4,4m, tải trọng 8 tấn. Đường vào cầu dài 168m, nền rộng 5,25m, mặt rộng 4m, tải trọng 5 tấn.	264.519.800	264.519.800	0	
10	Trung tâm văn hóa thể thao xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.686.454	xây dựng mới	240.141.000	240.141.000	0	
b	Chương trình nông thôn mới (các xã điểm GD 2016-2020)				3.644.062.000	3.644.062.000	0	
1	Trường mẫu giáo Hoà Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.567.627	xây dựng mới khối 6P, khối HCQT và phục vụ học tập, các hạng mục phụ trợ và TB	2.975.142.000	2.975.142.000	0	
2	Cầu Long Hòa, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ	Lộc Hòa	7.633.903	Chiều dài cầu 36m, rộng 4,4m, tải trọng 8T; Đường vào cầu + đường dân sinh dài 325,557 m, nền 6,5m, mặt 3,5m	668.920.000	668.920.000	0	
B.2	NGUỒN VỐN NS TỈNH HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU NĂM 2019 (XSKT)				30.500.000.000	30.500.000.000	0	
I	Đổi ứng với TW thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới và giảm nghèo bền vững				8.300.000.000	8.300.000.000	0	
I.1	Công trình chuyển tiếp				1.000.000.000	1.000.000.000	0	
1	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ	Tân Hạnh	7.686.454	xây dựng mới	1.000.000.000	1.000.000.000	0	
I.2	Công trình khởi công mới				7.300.000.000	7.300.000.000	0	
1	Đường từ Xẻo Cát - cầu Tân Tạo, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.441	xây dựng mới chiều dài đường 2.894,6m. Nền 6,5m. Mặt 3,5m	1.300.000.000	1.300.000.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
2	Đường liên ấp từ cầu Tinh Đoàn đến cầu Út Tu, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ	Phước Hậu	7.686.453	xây dựng mới chiều dài đường chính 1575,158m và 02 cầu dài 54,952m (27,476m/cầu). Nền 5m. Mặt 3,5m	2.200.000.000	2.200.000.000	0	
3	Đường liên ấp An Thuận - An Thành - Bình Lương, xã An Bình, huyện Long Hồ	An Bình	7.690.158	xây dựng mới	3.800.000.000	3.800.000.000	0	
II	Thực hiện dự án				21.200.000.000	21.200.000.000	0	
II.1	Công trình chuyển tiếp				9.300.000.000	9.300.000.000	0	
1	Trường mẫu giáo Hòa Ninh, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.567.627	xây dựng mới khối 6P, khối HCQT và phục vụ học tập, các hạng mục phụ trợ và TB	5.300.000.000	5.300.000.000	0	
2	Cầu Long Hòa, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ	Lộc Hòa	7.633.903	Chiều dài cầu 36m, rộng 4,4m, tải trọng 8T; Đường vào cầu + đường dân sinh dài 325,557 m, nền 6,5m, mặt 3,5m	2.000.000.000	2.000.000.000	0	
3	Cầu Phú Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ	Hòa Phú	7.633.904	Chiều dài cầu 45m, rộng 4,4m, tải trọng 8T; Đường vào cầu + đường dân sinh dài 430,65 m, nền 6,5m, mặt 3,5m	2.000.000.000	2.000.000.000	0	
II.2	Công trình khởi công mới				11.900.000.000	11.900.000.000	0	
1	Trường tiểu học Hòa Ninh A	Hòa Ninh	7.608.446	Xây dựng các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật, cải tạo khối hiện trạng và TB	5.200.000.000	5.200.000.000	0	
2	Đường liên xã Quốc lộ 53 - Long Phước (Đường vào khu mộ đồng chí Nguyễn Thị Nhò).	Long Phước - thị trấn Long Hồ	7.727.055	chiều dài tuyến: 5.298,45 m. Mặt nền đường rộng: 6,5 m. Mặt đường láng nhựa 3,5-6,5m. Tải trọng 5T	6.700.000.000	6.700.000.000	0	
III	Khen thưởng trong phong trào xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 (xã Phú Đức, huyện Long Hồ)				1.000.000.000	1.000.000.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
1	Đường liên xóm ấp Phú An, xã Phú Đức (từ Phan Ngọc Lý - Trường tiểu học Phú Đức C)	Phú Đức	7.772.484	Chiều dài: 1.064,4m. Chiều rộng mặt đường: 3 m. Chiều rộng mặt nhựa: 1,8 m. Chiều rộng lề đường hai bên: 0,5m.	525.000.000	525.000.000	0	
2	Đường Quan Vệ, ấp Thông Quan, xã Phú Đức (từ cầu Quan Vệ - giáp ấp 8, xã Tân Lộc)	Phú Đức	7.772.485	Chiều dài: 968,0m. Chiều rộng mặt đường: 3 m. Chiều rộng mặt nhựa: 1,8 m. Chiều rộng lề đường hai bên: 0,5m.	475.000.000	475.000.000	0	
B.3	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TW HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU				47.100.000.000	47.100.000.000	0	
I	Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng				25.000.000.000	25.000.000.000	0	
1	Dự án Đường giao thông phát triển hạ tầng du lịch 04 xã cù lao huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	huyện Long Hồ	7.058.896	15km	25.000.000.000	25.000.000.000	0	
II	Chương trình MTQG XDNTM				22.100.000.000	22.100.000.000	0	
II.1	Xã Hòa Ninh				15.300.000.000	15.300.000.000	0	
a	Công trình chuyển tiếp				9.100.000.000	9.100.000.000	0	
a.1	Lĩnh vực văn hóa				3.200.000.000	3.200.000.000	0	
1	Trung tâm văn hóa, thể thao xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.445	xây dựng mới hội trường 200 chỗ, các phòng chức năng, các hạng mục phụ trợ và TB	2.500.000.000	2.500.000.000	0	
2	Nhà văn hóa thể thao cụm ấp Hòa Thuận - Hòa Lợi - Hòa Phú - Hòa Quý xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.450	xây dựng mới	700.000.000	700.000.000	0	
a.2	Lĩnh vực giao thông nông thôn				5.900.000.000	5.900.000.000	0	
1	Cầu Bún Bò, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.440	xây dựng mới Chiều dài 46,52m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	1.200.000.000	1.200.000.000	0	
2	Cầu Bà Bông, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.434	xây dựng mới. Chiều dài 32,5m, rộng 4,4m. Tải trọng 8T	800.000.000	800.000.000	0	
3	Cầu Vàm Kinh, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.435	xây dựng mới. Chiều dài 90,675m, rộng 6m. Tải trọng 8T	3.900.000.000	3.900.000.000	0	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án đầu tư	Qui mô đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019 theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 18/7/2019	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019	Tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=7-6	9
b	Công trình khởi công mới				6.200.000.000	6.200.000.000	0	
b.1	Lĩnh vực giao thông nông thôn				6.200.000.000	6.200.000.000	0	
1	Đường từ Xéo Cát - cầu Tân Tạo, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ	Hòa Ninh	7.608.441	xây dựng mới chiều dài đường 2.894,6m. Nền 6,5m. Mặt 3,5m	6.200.000.000	6.200.000.000	0	
II.2	Xã Phước Hậu				2.800.000.000	2.800.000.000	0	
a	Công trình khởi công mới				2.800.000.000	2.800.000.000	0	
a.1	Lĩnh vực giao thông nông thôn				2.800.000.000	2.800.000.000	0	
1	Đường liên ấp từ cầu Tinh Đoàn đến cầu Út Tu, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ	Phước Hậu	7.686.453	xây dựng mới chiều dài đường chính 1575,158m và 02 cầu dài 54,952m (27,476m/cầu). Nền 5m. Mặt 3,5m	2.800.000.000	2.800.000.000	0	
II.3	Xã An Bình				4.000.000.000	4.000.000.000	0	
a	Công trình khởi công mới				4.000.000.000	4.000.000.000	0	
a.1	Lĩnh vực giao thông nông thôn				4.000.000.000	4.000.000.000	0	
1	Đường liên ấp An Thuận - An Thành - Bình Lương, xã An Bình, huyện Long Hồ	An Bình	7.690.158	Xây dựng mới	4.000.000.000	4.000.000.000	0	